

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST  
Ngày 14/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiên Hải .

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Ngọc Lục.

Ông Hà Ngọc Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 13/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

**Quàng Văn T** ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Lương Thị P, sinh năm 1977; có vợ là Lương Thị P, sinh năm 1998 và có 01 con 3 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/7/2015 bị Công an thành phố Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản bằng hình phạt tiền là 500.000 đồng ( đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2020 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 27/01/2020, Tổ công tác Công an xã C, huyện T, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã C, huyện T phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa: 14 gói nilon màu xanh, mỗi gói nilon màu xanh có chứa một ít chất bột cục màu trắng (T khai là Heroine); 01 gói nilon màu trắng có chứa 10 viên nén màu hồng (T khai là ma túy tổng hợp) - T cất giữ trong túi áo khoác ngực phía trong đằng trước bên trái đang mặc trên người.

Hồi 09 giờ ngày 28/01/2020 tại phòng PC 09 Công an tỉnh Sơn La, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả xác định toàn bộ số chất bột cục màu trắng có trong 14 gói nilon màu xanh có khối lượng 0,45 gam (không phải bốn mươi lăm gam). Trích toàn bộ 0,45 gam chất bột trắng trên để giám định ký hiệu T1 làm mẫu gửi giám định; 10 viên nén màu hồng có trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,98 gam (không phải chín mươi tám gam). Trích toàn bộ 0,98 gam viên nén màu hồng trên để giám định ký hiệu T2 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 271 ngày 30/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,45 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,98 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,45 gam; loại Heroine và 0,98 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu giám định ký hiệu T1, có khối lượng 0,30 gam; Chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu giám định ký hiệu T2, có khối lượng 0,65 gam”.

Quá trình điều tra bị cáo Quàng Văn T khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 27/01/2020, T đi xe buýt một mình từ nhà ở bản L, xã C, huyện T đến xã T, huyện T tìm mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đến ngã ba bản N, xã T, T xuống xe rồi đi bộ vào bản L, xã T, T gặp một người đàn ông dân tộc Thái trông giống người nghiện đang đứng ở ven đường, T hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine và 10 viên ma túy tổng hợp gói bằng nilon màu xanh với giá 700.000 đồng. T cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần dài đằng trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường QL6A đón xe buýt về nhà. Khi về đến nhà, T mở gói ma túy vừa mua được ra lấy một ít Heroine để sử dụng. Số Heroine còn lại T chia thành 14 gói nhỏ và gói bằng nilon màu xanh; 10 viên ma túy tổng hợp gói trong nilon màu trắng rồi để tất cả số ma túy vào trong một túi nilon màu trắng cất vào trong túi áo khoác ngực phía trong đằng trước bên trái đang mặc, với mục đích ai hỏi mua thì sẽ bán lại kiếm lời. Sau đó, T đi bộ ra khu vực bản L, xã C thì bị Tổ công tác Công an xã C, huyện T yêu cầu dừng lại để kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác Công an xã C, huyện T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSTC ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Quàng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Quàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Quàng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 38 đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,30 gam chất ma túy, loại Heroine + 0,65 gam chất ma túy, loại Methamphetamine + 01 túi nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng + 14 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Quàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27/01/2020 Quàng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,43 gam chất ma túy, gồm: 0,45 gam Heroine và 0,98 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản L, xã C, huyện T. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi

22 giờ ngày 27/01/2020; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tính vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 28/01/2020; Kết luận giám định số 271 ngày 30/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,45 gam chất ma túy, loại chất Heroine và 0,98 gam chất ma túy , loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời của Quàng Văn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo , trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Năm 2015 bị cáo có 01 tiền sự ( đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính) là nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quàng Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái gặp ở khu vực bản L, xã T, huyện T vào ngày 27/01/2020. Quá trình điều tra xác định T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 0,30 gam chất ma túy , loại Heroine + 0,65 gam chất ma túy , loại Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng

+ 14 mảnh nilon màu xanh+ 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cần nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Quảng Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 36 ( ba mươi sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/01/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **2. Về vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quảng Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/01/2020, bao gồm: 01 túi nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu trắng + 14 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có số 000407, mặt trước ghi: “Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, có khối lượng T1 = 0,30 gam, T2 = 0,65 gam của vụ Quảng Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 27/01/2020 tại xã C, huyện T, tỉnh Sơn La”.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận

Châu;

- UBND xã C, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**

